Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 9821.30

Mã HS	9821.30
Mô tả hàng hóa	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 10:58:48
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/982130/

16 dòng thuế thuộc 9821.30

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9821.30.14	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.15	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.15	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của xe tự đổ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.25	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.25	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.26	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (diesel hoặc bán diesel): / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.35	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.35	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.36	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Của loại khác, có động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.94	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Loại khác: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu
9821.30.94	Bộ linh kiện CKD và bộ linh kiện không đồng bộ của ô tô. / - Của xe có động cơ dùng để chở hàng: / - - Loại khác: / - - - Khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 20 tấn nhưng không quá 24 tấn		10,5%	7%	Không có dữ liệu

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.